**BẢNG MÔ TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**NĂM HỌC: 2023 - 2024**

**MÔN: MĨ THUẬT – LỚP 6**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung kiểm tra** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** |
| **Mĩ thuật ứng dụng** | **Yếutố, nguyên lí tạo hình**  **Lựa chọn, kết hợp:**  **Yếu tố tạo hình:**  - Chấm, nét, hình, khối, màu sắc, đậm nhạt, chất cảm, không gian.  **Nguyên lí tạo hình:**  - Cân bằng, tương phản, lặp lại, nhịp điệu, nhấn mạnh, chuyển động, tỉ lệ, hài hoà.  **Thể loại:**  - Thiết kế công nghiệp.  **Hoạt động thực hành và thảo luận:**  - Thực hành sáng tạo, tạo sản phẩm thiết kế thảm hình vuông  - Hiểu được tính ứng dụng của sản phẩm.  **Định hướng chủ đề:**  Văn hóa xã hội. | ***Nhận biết:***  **-** Xác định được một số vật liệu dùng để trang trí thảm hình vuông với họa tiết trống đồng  ***Thông hiểu:***  **-** Biết cách sử dụng một số họa tiết trống đồng trong trang trí thảm hình vuông  - Hiểu được tính ứng dụng trang trí thảm  ***Vận dụng:***  - Vận dụng được nguyên lí tạo hình cân bằng, nhịp điệu, tỉ lệ, hài hoà…họa tiết trống đồng vào thực hành tạo sản phẩm thảm trang trí hình vuông  - Nhận xét, đánh giá được bài vẽ trang trí thảm hình vuông của cá nhân và của nhóm.  ***Vận dụng cao:***  **-**Biết được tính ứng dụng sản phẩm thảm trang trí hình vuông có sử dụng họa tiết trống đồng  - Giới thiệu được tính ứng dụng của sản phẩm. |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS TRẦN CAO VÂN**  Họ và tên: ……………........................  Lớp: 6/… | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II**  **NĂM HỌC: 2023 - 2024**  **MÔN: MĨ THUẬT 6**  Thời gian làm bài: 45 phút | **ĐIỂM** |

**1. Nội dung đề:**

- Em hãy chọn họa tiết trên trống đồng để mô phỏng.

**2. Yêu cầu:**

- Hình thức: In

- Chất liệu: Tự chọn. (Màu, hộp xốp, bìa cacton,...)

- Kích thước: Khổ giấy A4.

**-Hết-**

**HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ ĐỀ THI GIỮA HỌC KỲ II - MÔN MĨ THUẬT 6**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Tiêu chí đánh giá** |
| **Mĩ thuật ứng dụng** | 1. Xác định đúng mục đích sử dụng và các họa tiết trống đồng phù hợp để mô phỏng.  2. Tạo được sản phẩm phù hợp với chủ đề.  3. Vận dụng được yếu tố và nguyên lí cân bằng của yếu tố tạo hình vào thực hành thiết kế sản phẩm.  4. Vận dụng được một số giá trị thẩm mĩ từ di sản văn hóa nghệ thuật vào thiết kế sản phẩm.  5. Phân tích, nhận xét được giá trị thẩm mĩ, tính ứng dụng của sản phẩm thiết kế.  6. Chia sẻ được kinh nghiệm trong thực hành, sáng tạo sản phẩm. |

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung kiểm tra đánh giá** | **Hướng dẫn đánh giá** |
| Mĩ thuật ứng dụng | **Đạt:** HS đạt được ít nhất 3 tiêu chí (1,2,3) trở lên  **Chưa đạt:** HS chỉ đạt được tiêu chí 1, tiêu chí 2 hoặc cả hai tiêu chí 1 và 2 trong bảng tiêu chí đánh giá. |

***Đối với học sinh thuộc diện khuyết tật:*** *HS đạt được 2 tiêu chí (1,2).*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Người duyệt đề***  *(Ký và ghi rõ họ tên)* | ***Người ra đề***  *(Ký và ghi rõ họ tên)*  Võ Văn Tuyền |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |